



171. Khi nhận được lời chấp nhận của Đức Phật, A Nan liền chạy tới và kể lại cho Phu nhân Maha-Prajapati những lời Phật vừa dặn. Phu nhân vui mừng vô cùng, giải thích cho A Nan biết rằng: “Đại Đức A Nan, ta sẽ suốt đời tu hành Bát Quan Giới. Các cô trẻ tuổi sẽ ăn mặc chỉnh tề, gội đầu tắm rửa, dùng hoa tươi thơm tho để trang điểm đầu tóc. Họ sẽ

trì Bát Quan Giới như những thiếu nữ giữ gìn hoa tươi trên đầu.”

171. Having obtained the Buddha's permission, Ananda went out to tell Lady Maha-Prajapati what the Buddha had said. The lady was very happy, and she said to Ananda: “Venerable Ananda ! Young girls love to dress up; they shampoo and bath themselves and then, with both hands, raise beautiful, fragrant flower garlands to place on their heads, carefully adjusting and fixing this decoration. Likewise, I shall observe the eight commandments as if they were a garland of flowers on a young girl's head and make sure that this garland does not fall from my head throughout my life.

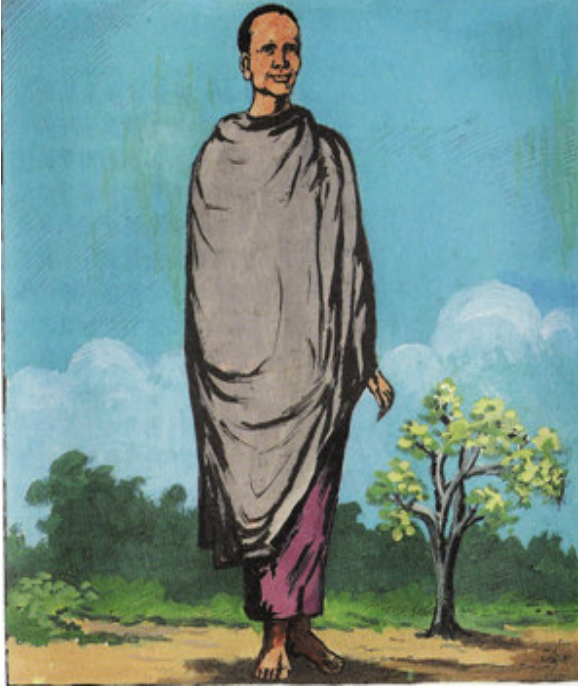


172. A Nan trở về gặp lại Đức Phật. Thầy quì xuống, lạy Đức Phật: “Bạch Thầy, Phu nhân Maha Prajapati tình nguyện thực hành Bát Quan Giới một cách nghiêm túc mà thầy đã dạy. Giờ đây, nguyện vọng của Bà đã thành tựu: trở thành một Tỳ kheo ni.” Đức Phật bảo: “A Nan, trong chánh pháp nếu có thêm phụ nữ xuất gia, thì thời gian trụ thế của chánh pháp sẽ ngắn hơn so

với chỉ có phái nam tu hành. Bởi vì nếu giới nữ đi tu nhiều hơn giới nam thì làm sao đủ sức mạnh để chống lại với các lực lượng bên ngoài, chẳng hạn như các phần tử trộm cắp...? Với sự xuất gia của phái nữ, Phật pháp sẽ không thể trụ thế lâu dài !”

(Căn cứ vào lời tiên đoán của Đức Phật, nếu phái nữ xuất gia tu hành, tính từ ngày Phu nhân Maha-Prajapati trở thành Tỳ kheo ni, thì thọ mạng của Phật Pháp sẽ giảm bớt năm trăm năm).

172. Ananda returned to see the Buddha once again, bowed and then said: “Buddha ! Lady Maha-Prajapati is willing to observe strictly the eight ways of showing respect that you have mentioned, for she has now realized her desire of being able to become a bhiksuni !” The Buddha said: “ Ananda, with women in the order the correct doctrine of dharma will prevail for a shorter period than with men; for if a tribe has more women than men, how can they ward off ferocious bandits and resist outside oppression ? With women as nuns, the Buddha Dharma cannot prevail for very long.”



173. A Nan là người kính ngưỡng Đức Phật nhất trong tất cả các đệ tử, cũng là anh em họ với Phật, được chọn làm thị giả cho Ngài. Một người anh em họ khác, cũng xuất gia vào lúc Đức Phật năm mươi lăm tuổi, là Đề Bà Đạt Đa (Devadatta) nhưng thái độ của người này khác hẳn với A Nan. Thay vì hầu hạ và nghe lời Đức Phật, chàng lại đố kị và tranh biện mọi mặt với Ngài.

Chàng xúi anh em trong dòng họ và nhiều người bạn tách rẽ tăng đoàn.

173. Of all the disciples of the Buddha, Ananda, his cousin, revered the Buddha most. He was, therefore selected to be the Buddha's close attendant. Another of Buddha's cousins had also left home and similarly become a monk when the Buddha was fifty-five years old. But this cousin's actions were all contrary to Ananda's. Instead of obeying and serving the Buddha, he competed with him on every occasion, was very envious of him, and tried every trick, with the help of evil people among his relatives and friends, to disrupt the sangha. This cousin's name was Devadatta.



174. Devadatta là người cao ngạo. Chàng bất mãn với Xá Lợi Phất và Mục Kiền Liên, vì hai người này không thuộc dòng họ Thích Ca và được Đức Phật chọn làm đệ tử đứng đầu và còn được mọi người tôn kính và ủng hộ. Vì thế, ông rời bỏ tăng đoàn, một mình tới Vương Xá để liên lạc với Ajatasatru, Thái tử của vua Bimbisara. Tại Vương Xá, Chàng nói ngọt để dụ lòng

tin tưởng và sự kính phục của Thái tử. Vì thế, Thái tử dựng một tu viện gần thành Vương Xá để cung dưỡng cho Devadatta và còn hứa ủng hộ chàng suốt đời.

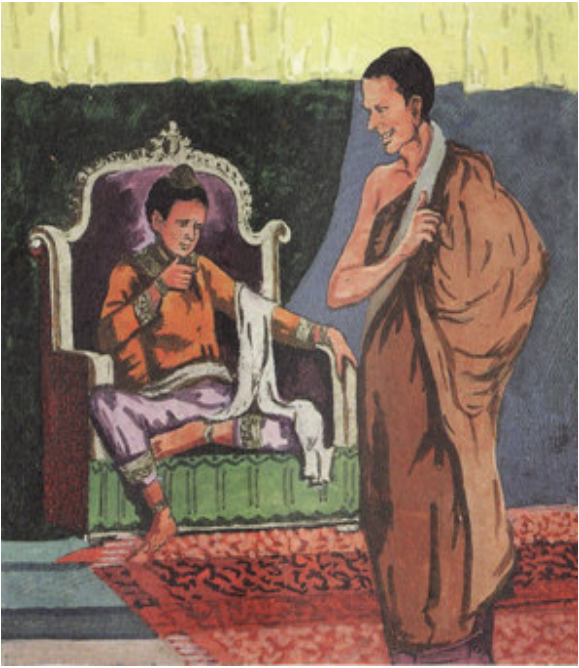
174. Devadatta was a haughty man. He was especially dissatisfied because Sariputra and Maudgalyayana, both not of the Sakya Clan, had been chosen to be the Buddha's chief disciples and were very much honored by all. So he left the sangha and went alone to Rajagrha in order to contact Ajatasatru, the crown-prince of King Bimbisara. At Rajagrha he spoke in a manner that Prince Ajatasatru admired and gained his respect. So the prince built a splendid monastery near Rajagrha, which was to be used solely as Devadatta's residence, and promised to support him forever.



175. Nhiều năm sau, khi Đức Phật đi thăm Vương Xá, Đề Bà Đạt Đa tới gặp Đức Phật và đề nghị Đức Phật cho phép thành lập một tăng đoàn mới để chàng làm người lãnh đạo. Đức Phật từ chối đề nghị của chàng, giải thích rằng: “Bất cứ chuyện gì làm phân rẽ tăng đoàn sẽ gặp ác quả.” Nhưng Đề Bà Đạt Đa nhất định thực hành kế hoạch của mình bất kể lời

cảnh cáo của Phật vì ông được sự ủng hộ của Thái tử Ajatasatra. Tuy nhiên, Vua Bimbisara, Hoàng phụ của Thái tử lại quyết tâm phù hộ Đức Phật, cương quyết từ chối cộng tác thành lập một tăng đoàn mới.

175. Many years later, the Buddha went to Rajagrha again. Devadatta visited him and requested his permission to establish a new sangha with himself as leader. The Buddha turned down his request, explaining that anything that divides a sangha would not result in good consequences. But Devadatta persisted in carrying out his own plan regardless of the Buddha's warning, and his plan had the complete support of Prince Ajatasatru. However, king Bimbisara, the prince's father, remained a firm supporter of the Buddha and flatly refused to co-operate in establishing the new sangha.



176. Devadatta khai dụng đủ phương cách bất chánh để dụ dỗ Thái tử Ajatasatru tin mình. Khi biết rằng mình đã hoàn toàn chi phối ý chí của Ajatasatru, chàng đề nghị con đảo chánh cha và tự xưng Vương xứ Magadha, bởi vì có như vậy thì mình mới hoàn toàn hoạt động theo ý mình, thí dụ như thành lập một tăng đoàn mới mà không bị ai ngăn cản. Thật vậy, thái tử

hoàn toàn nghe theo đề nghị của Devadatta. Thái tử bỏ Hoàng phụ vào tù, không cho ăn và cuối cùng vua cha chết đói trong ngục. Chuyện này xảy ra ba mươi bảy năm sau khi Đức Phật đắc quả.

176. Using devious means, Devadatta enticed Prince Ajatasatru so that the latter trusted him completely and did everything according to his intention. When Devadatta was satisfied that he had firm control over the prince's will, he suggested to Prince Ajatasatru that he should banish his father and become King of Magadha himself; for then he could do whatever he liked, such as helping Devadatta establish the new sangha, without any hindrance. Prince Ajatasatru followed his suggestion. He put his father in prison, gave him no food, and finally, starved him to death. This incident occurred in the thirty-seventh year after the Buddha attained the state of perfect enlightenment.



kính phục. Chẳng những họ tự ý thức không giết hại Đức Phật mà họ còn tự nhận tội trước Đức Phật là đã được mượn để hành ác nghiệp này. Đức Phật xá tội và còn dịu dàng an ủi họ. Cuối cùng, họ đồng phát tâm làm đệ tử của Đức Phật.

177. Giờ đây, Devadatta có đủ quyền lực thực hành ác nguyện của mình vì vị Tân Vương là bạn thân mà còn là người hoàn toàn ủng hộ mình. Devadatta đề nghị vua chiêu mộ một nhóm người bắn tên giỏi, trả lương thật cao rồi sai họ ám sát Đức Phật. Khi những người này tới tu viện, thấy cử chỉ của Đức Phật an tịnh, từ bi, trang nghiêm và khả kính, họ tự nhiên sinh lòng

177. Now Devadatta had enough power to make his move, for the new king was his friend and supporter, willing to do, with all his effort, whatever Devadatta proposed to him. So Devadatta asked the prince to recruit a group of skillful archers and hire them at high pay to kill the Buddha, but when they came upon the Buddha's residence and noticed the peace, kindness, solemnity and reverence in the Buddha's manner, they were very much impressed and immediately realized that they should not harm the Buddha. So they went all together to the Buddha and confessed to him that they felt guilty at being hired to perform such an evil act. The Buddha pardoned them and consoled them gently, and they, in turn, all vowed to follow the Buddha as his disciples.



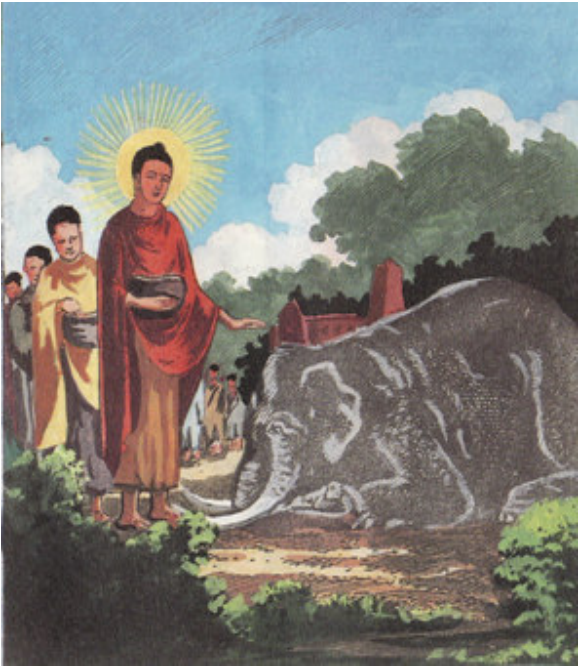
178. Khi mọi âm mưu ám hại Đức Phật bị thất bại, Devadatta quyết tâm tự tay mình hành động. Chàng chờ ở gốc núi Grdhrakuta gần tu viện, dưới chân núi là con đường Đức Phật thường xuyên qua lại. Một buổi chiều, Devadatta ẩn nấp trên núi chờ Phật đi ngang bèn đẩy một tảng đá lớn xuống ngay đầu Đức Phật. Tảng đá đột nhiên

phân tán ra thành nhiều

mảnh nhỏ, chỉ một cục đá nhỏ chạm vào chân Phật, tuy chảy máu, nhưng không nguy hiểm. Đức Phật trở về tu viện và được minh y Jivaka điều trị.

178. When all plots to kill the Buddha by using other people failed, Devadatta decided to take matters into his own hands and do it himself. He waited on the side of Grdhrakuta Mountain above a road near the Buddha's residence, which the Buddha often used to go on. One evening, just as the Buddha was walking by, Devadatta, hiding above, pushed a huge stone down the hillside, intending to kill the Buddha. But the stone, which was aimed at the Buddha's head, suddenly broke into many small pieces; only one sharp fragment hit the Buddha's foot, causing some bleeding but no serious damage. The Buddha returned to the monastery and received treatment from the famous physician Jivaka.





Devadatta từ bỏ âm mưu giết Phật. Tuy vậy Devadatta chuyển sang ý định phân rẽ Tăng đoàn.

179. Thế là một lần nữa, âm mưu lại thất bại nhưng Devadatta vẫn tiếp tục hành ác. Lần này Devadatta thả đàn voi dại Nalagiri để giết Phật trên đường khất thực tại Rajagrha. Khi đàn voi dại tới gần Đức Phật, chúng không làm hại Ngài như ý muốn của Devadatta. Trái lại, chúng khựng lại vì chúng đã bị chinh phục bởi lòng từ bi bao la của Đức Phật. Từ ngày đó về sau,

179. Again his deadly plot had failed, but Devadatta still continued eagerly to do harm to the Buddha. This time his plan was to set loose the wild elephant Nalagiri, in order to kill the Buddha on the road, the Buddha took when he went begging for food at Rajagrha. However, when the wild elephant approached the Buddha, it failed to act as Devadatta had expected, but, on the contrary, became calm, for it was tamed by the Buddha's enormous compassion. Thereafter, Devadatta could do nothing but cease planning to murder the Buddha, yet he still intended to disrupt the sangha.



Tăng đoàn.

180. Devadatta tới gặp Đức Phật tỏ ra như mình chưa từng phá hoại Tăng đoàn. Ông đề nghị Ngài thi hành luật lệ tu hành nghiêm khắc hơn giống như các tôn giáo khác. Ví dụ, cấm các tỳ kheo không được ở trong nhà có nóc, bắt ở ngoài trời, trong rừng hay dưới gốc cây. Ông còn đề nghị Phật cấm tỳ kheo ăn bất cứ thịt gì và còn đề nghị đuổi những người không theo luật của

180. In order to give the bhiksus the impression that what he practiced was even stricter than what the Buddha taught, Devadatta, once again went to see the Buddha, acting as if he had never even tried to disrupt the sangha. He requested the Buddha to enforce a more stringent code of behavior, as other monastic sects did, such as not allowing bhiksus to live in covered houses, but only in the open, under trees in the forest. He also asked the Buddha to prevent bhiksus from eating any kind of meat, and he suggested to the Buddha that anyone who failed to observe this rule should be ousted from the sangha.



181. Đức Phật công khai từ chối đề nghị của Devadatta. Ngài tuyên bố rằng: “Nếu tỳ kheo nào thích sống ngoài trời hay dưới gốc cây, họ có quyền tự do sống như vậy. Còn ai không muốn thì họ có quyền ở bất cứ nơi tiện nghi nào được thí chủ cung cấp.” Về việc thi hành luật lệ nghiêm khắc hơn, Đức Phật quản trị với nguyên tắc tương tự.” Nếu ai muốn

dùng đồ ăn cúng dường hay mặc áo làm bằng vải vụn tìm được trong rừng hay nơi chứa rác hay chỉ ăn rau trái mà không ăn thịt, người ấy được tự do chọn. Còn nếu ai không muốn như vậy, họ có quyền không sống như vậy.” Sau cùng, Đức Phật cảnh cáo Devadatta rằng: “Đừng định tâm phá hoại hay phân rẽ Tăng đoàn. Nếu không anh sẽ nhận ác quả.”

181. The Buddha openly refused Devadatta’s request, saying: “ If some bhiksus prefer to live in the open or under trees, they are free to do so; but if anyone does not like to do so, he may choose to live in whatever kind of accommodation his patron provides.” Regarding Devadatta’s other suggestions for tightening up of the rules, the Buddha ruled in a similar manner: “If anyone wishes to eat only the food he has begged, or to wear clothes made only of cloth strips picked up in the woods or from garbage piles, or to eat only vegetables and no meat, he is free to do so; but if someone does not wish to do so, he does not have to.” Finally, Buddha warned Devadatta: “Do not attempt to do anything to disrupt the sangha, for you will reap the evil fruits of such an attempt.”



182. Devadatta không chịu nghe lời cảnh cáo của Đức Phật mà nổi giận ra đi. Không bao lâu, ông dẫn theo một nhóm tỳ kheo tin mình. Devadatta thành lập một tăng đoàn mới ở vùng quê. Tự xưng là người đứng đầu ông ban hành các luật khắc khe mới. Được tinnày, Đức Phật phái ngài Xá Lợi Phất đến khuyên nhủ các tỳ kheo này nên tự mình thoát khỏi tình trạng này. Khi

Ngài Xá Lợi Phất đến thì Devadatta đang chỉ tịnh. Ngài nói ý kiến của Đức Phật về việc thành lập tăng đoàn mới và về hành động cùng tư cách của Devadatta. Biết được sự thật này, tất cả tỳ kheo đều hồi tâm chuyển ý theo Ngài trở về với Đức Phật.

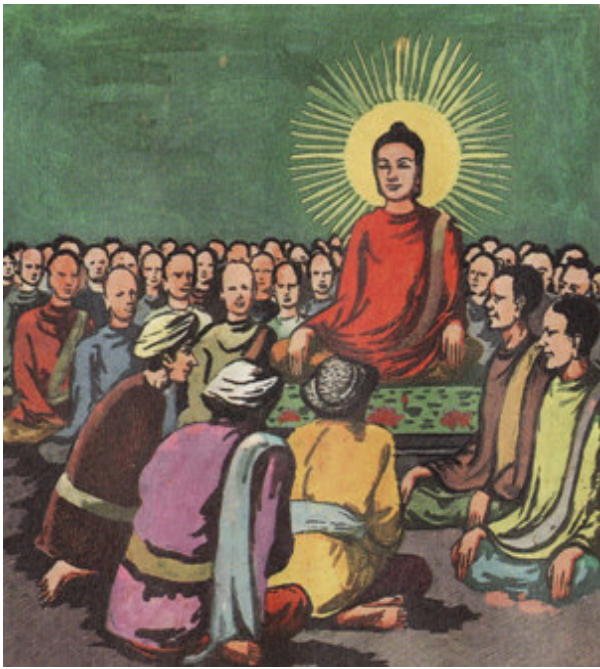
182. Devadatta, however, paid no attention to the Buddha's warning and took his leave feeling very spiteful. Soon he led away a group of bhiksus who trusted him, formed a new sangha in the country with himself as their leader, and stricly observed his new code of living. Being aware of all this, the Buddha sent Sariputra to advise this group of bhiksus to get themselves out of this unfortunate situation. Sariputra arrived just as Devadatta was taking his nap. He then related honestly what the Buddha's opinion was regarding the formation of the new sangha and also pointed out to them many facts about Devadatta's character and actions. This new information and insight changed the minds of all the bhiksus, and they all returned to the Buddha with Sariputra.



chuẩn bị kiệu, khiêng ông tới gặp Đức Phật. Ông muốn biết nguyên nhân và mục đích sự thu phục của Phật đối với các tỳ kheo của mình.

183. Khi thức dậy, Devadatta nhận thấy chung quanh đều yên tĩnh một cách khác thường. Ông chạy khắp nơi xem xét và không thấy tỳ kheo nào. Có người cho ông biết là Ngài Xá Lợi Phất đã đến thuyết phục các tỳ kheo và dẫn họ về với Phật. Devadatta tức giận vô cùng nhưng vì kém sức khỏe không đi bộ xa được nên ông ra lệnh các người hầu

183. When Devadatta woke up from his afternoon nap, he became aware that it was everywhere unusually still. He came out to investigate and there was not a single bhiksu remaining. After a while others told him that Sariputra had come and talked to the bhiksus and took them back to the Buddha. Devadatta was extremely furious, but since he could not walk for a long way because of his body was weak, he ordered his servants to prepare the sedan-chair and to carry him to see the Buddha so that he could find out what the Buddha's purpose was in drawing back to himself all the bhiksus.



184. Khi các tỳ kheo được tin Devadatta đang giận dữ tìm tới nơi, họ đề nghị Phật ẩn tránh. Họ lo rằng Devadatta có thể làm hại Đức Phật. Nhưng Ngài không sợ chút nào, và nói cho Xá Lợi Phất: “Devadatta không thể làm hại thầy được ! “Sau này, họ chứng thực lời tiên đoán của Đức Phật là đúng hoàn toàn.

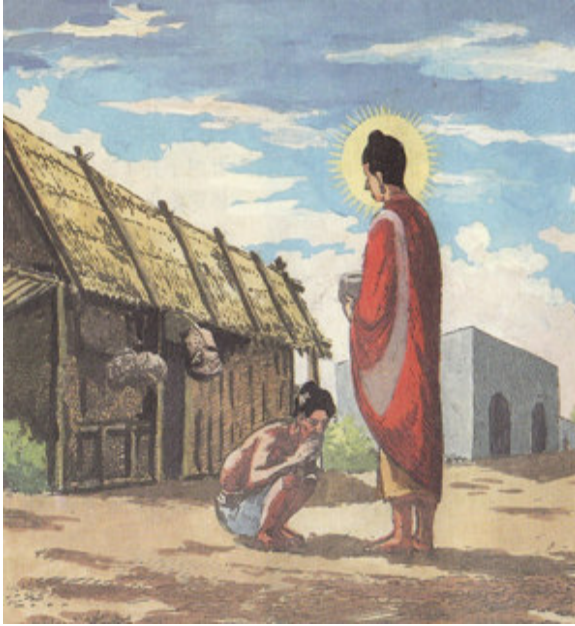
184. When the bhiksus learned that Devadatta was approaching in a rage, they offered their opinion requesting the Buddha that he should hide himself, for they feared that an irritated Devadatta might become dangerous when he saw the Buddha. But the Buddha was not in the least afraid. He said to Sariputra: “ Devadatta cannot do any harm to the Buddha.” Later on, people found that what the Buddha had said was entirely true, for the bhiksus were soon informed that Devadatta had died unexpectedly when the chair-bearers paused on the road for a short rest. From that time until the Buddha’s nirvana, the sangha was never disrupted again.



185. Đức Phật thuyết pháp và hoá độ đại chúng được bốn mươi lăm năm. Ngài đi bộ đến mọi xứ, dù lớn hay nhỏ, trong toàn nước Ấn Độ. Ngài không bao giờ đi xe. Vào mùa mưa an cư, Ngài cư trú tại tu viện do các thí chủ cúng dường. Nơi Đức Phật cư trú lâu nhất là tu viện Venuvara gần Vương Xá, do vua Bimbisara cúng dường. Tu viện Kỳ Viên (Jetavana) gần

Sravasti được trưởng giả Cấp Cô Độc (Anathapindika) cúng dường. Trong những năm này, Đức Phật dạy Pháp Phật không ngơi nghỉ.

185. The Buddha taught and converted beings for altogether forty-five years. He travelled to and from the neighbouring kingdoms in India, both large and small, always on foot, never using any vehicle. During the rainy seasons, he stayed at monasteries offered to him by various patrons. The places the Buddha stayed at most often were Venuvana, near Rajagrha, offered to him by King Bimbisara, and Jetavana, near Sravasti, donated by Anathapindika. During all these years, the Buddha worked diligently every day to teach and to propagate the dharma.



khoan hậu tới từng nhà khất thực.

186. Đức Phật thức dậy trước rạng đông, tắm rửa, tọa thiền nhập định xem căn cơ chúng sinh, biết được người nào thích hợp và sẵn sàng nghe Pháp thì Ngài đến nhà và hoá độ người ấy trong ngày. Ngài mặc cà sa, tay bưng bình bát xuống đường khất thực hàng xóm. Khi thì đi một mình khi thì đi chung với các tỳ kheo, sắp hàng chỉnh tề, mỗi người trì bình, đi an tịnh và

186. The Buddha usually got up before dawn, took a bath, and then went into samadhi to examine people's natures and characters. When he found that someone was suitable and ready to accept his teaching, he would go to that person's place and convert him that very day. After daybreak, the Buddha put on his robe, took his bowl, and went for alms from people in the neighborhood. He sometimes went alone and sometimes with bhiksus in neat files, everyone with bowl in hand; and in a peaceful and gracious manner they passed by one house after another, accepting food from all patrons.





187. Đôi khi có người thỉnh Phật vào nhà để nhận cúng dường, Ngài thường nhận lời nếu có lý do chính đáng. Vào nhà, Đức Phật được mời ngồi trên thảm đã chuẩn bị sẵn. Thí chủ thường nhận bát khất thực của Ngài, bày đủ thức ăn ngon nhất trong bình bát rồi mời Đức Phật cung dưỡng. Sau khi thọ trai và rửa tay, Đức Phật thuyết pháp cho

gia đình, giải thích cho họ biết về hậu quả của sự hành thiện, hành ác, thiện quả và ác quả mà con người sẽ nhận trong kiếp này hoặc kiếp sau. Ngài cũng khuyên răn và chỉ dẫn cách tu học Phật Pháp. Xong một ngày hoá độ, đức Phật trở về tu viện.

187. Sometimes there were people who respectfully invited the Buddha to their homes to accept offerings. The Buddha usually accepted the invitation if there only was a proper reason. At the patron's home, the Buddha would sit on a prepared mat, and the patron would take the Buddha's bowl and fill it with the best food and offer it to him. After eating the food and washing his hands, the Buddha expounded dharma to the people who were there, causing them to understand that after doing good or bad things, they would correspondingly gain either happiness or misery, in either this or in a future life. He also advised and instructed them to practice diligently the Buddha-dharma. There after the Buddha returned to the monastery.



ngay trong kiếp này.

188. Trong tu viện, Đức Phật thường ngồi an tịnh tại phòng hay dưới cây, chờ tất cả tỳ kheo khát thực, thọ trai, kinh hành rồi mới trở về phòng nghỉ. Khi chư tỳ kheo vân tập tại thánh đường, Đức Phật sẽ thuyết một bài Pháp tùy theo nhu cầu ngày đó. Có khi Ngài khuyến tấn mọi người cần mẫn tu học Pháp Phật để có thể hoàn thành mục tiêu cuối cùng là đạt niết bàn

188. In the monastery, the Buddha used to sit quietly in the rest hall or under a tree in the surroundings waiting until all the bhiksus had returned from their alms round and had finished eating and went then for a while into his room to rest. When all the bhiksus had assembled in the discussion hall, the Buddha would give a sermon that befitted the particular occasion. Or he would encourage the bhiksus during their discussions to learn and practice diligently the Buddha-dharma so that they might achieve the final goal of attaining nirvana in this present life.